

Bản án số: **18/2025/HS-ST**
Ngày 17/3/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, TP. CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Vũ Hải Đăng**
2. Ông **Lê Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nhâm Thị Thanh Trang**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Thanh Thoại** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HS ngày 03/3/2025 đối với bị cáo:

Lý Trung Minh H, sinh năm 1999 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: số A, đường T, phường A (nay là phường T), quận N, thành phố Cần Thơ; Nơi ở hiện nay: số A, ấp A, xã P, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Kim T (c) và bà Lý Thị Kim L; vợ Lê Quỳnh N; con chưa có; tiền án: không, tiền sự: không; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa. (SĐT 0779 049 396)

* Người bị hại: Ông **Nguyễn Văn N1**, sinh năm 1971

Nơi cư trú: ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Bạc Liêu.

Nơi ở hiện tại: số G, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Có đơn đề ngày 04/11/2024 xin xét xử vắng mặt (BL 94). SĐT **0948 327 617**

* Người liên quan: **Phạm Đình S**, sinh năm 1974

Nơi cư trú: số G, Cách mạng tháng tám, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ. SĐT **0902 020 203**. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, Lý Trung Minh H được ông Nguyễn Văn N1 nhận vào làm việc tại cửa hàng H2 của ông N1 tại số G, khu vực T, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ. Khoảng 12 giờ, ngày 13/11/2021, do có ý định nghỉ việc và lợi dụng lúc ông N1 không có ở cửa hàng nên H lén lút lấy trộm một xe mô tô nhãn hiệu Wand màu đỏ, đen biển số 65P5 - 9693 và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) của ông N1 và rời khỏi cửa hàng.

Sau khi lấy trộm tài sản, H điều khiển xe mô tô đến quán H3, số E, đường L, phường C, quận N, thành phố Cần Thơ để ăn uống với bạn. Sau khi ăn uống, do không có tiền chi trả nên H đã viết giấy nợ với số tiền 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) và để lại xe mô tô biển số 65P5 - 9693 rồi bỏ đi khỏi địa phương (BL 39, 61-64, 67, 68, 68a, 70-71, 81-82, 83-84).

Đối với ông N1, sau khi phát hiện bị mất tài sản đã liên hệ với H nhiều lần, yêu cầu H trả lại tài sản nhưng H chỉ hứa hẹn mà không trả nên ông N1 đến Công an phường P, quận C, thành phố Cần Thơ tố giác hành vi trộm cắp tài sản của H. Ngày 09/12/2021, Công an phường P, quận C, thành phố Cần Thơ đã thu hồi được xe mô tô của ông N1 tại quán ăn Hưng Thiên H1 trên (BL 01, 101).

Đồ vật, tài liệu tạm giữ: Một xe mô tô nhãn hiệu WAND, biển số 65P5 -9693 (Bút lục số 39). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C, thành phố Cần Thơ đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn N1 một xe mô tô nhãn hiệu WAND, biển số 65P5 - 9693 (BL 19-20).

Tại Kết luận định giá số 88/TCKH-HĐĐG ngày 31/12/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ kết luận xe mô tô hiệu WAND biển số 65P5 - 9693 có giá 5.500.000 đồng (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) (BL 07-08). Như vậy, tổng số tiền H đã chiếm đoạt của ông Nghĩa L1 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Về phân trách nhiệm dân sự, bị hại Nguyễn Văn N1 đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị can H (BL 20, 93).

Đối với ông Phạm Đình S, chủ nhà hàng H4 yêu cầu H trả lại số tiền 6.000.000 đồng (BL 68a).

Tại cáo trạng số: 18/CT-VKSCR ngày 20/02/2025 Viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng đã truy tố Lý Trung Minh H về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Lý Trung Minh H thừa nhận lợi dụng lúc bị hại Nguyễn Văn N1 sơ hở không đề ý và không có mặt tại quán nơi bị cáo làm thuê nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh Nghĩa là xe mô tô nhãn hiệu Wand màu đỏ, đen biển số 65P5 - 9693 và số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Mục đích trộm tài sản là để làm phương tiện đi lại và tiêu xài cá nhân. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị mức án đối với bị cáo là **từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị giải quyết** theo qui định.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo biết và nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn liều lĩnh xem thường pháp luật, cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt là **6.000.000đ (Sáu triệu đồng)** (theo Kết luận định giá tài sản số **88/TCKH-HĐĐG ngày 31/12/2021** của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận C). Cho nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác.

[5] Thời gian qua trên địa bàn quận C, tình hình trộm cắp tại các khu dân cư xảy ra thường xuyên, ảnh hưởng đến sinh hoạt của những người bị hại và gây tâm lý bất an trong nhân dân. Bản thân bị cáo có sức khỏe, có thể lao động chân chính để có thu nhập hợp pháp nhưng lại hám lợi và lười biếng nên đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản nhằm phục vụ cho nhu cầu cá nhân.

[6] Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân tốt hơn và cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung. Có như vậy mới góp phần giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng có cân nhắc đến thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo không có tiền án tiền sự; tuy nhiên bị cáo không có tiền án tiền sự; tuy nhiên bị cáo không có tiền án tiền sự, chưa thể

hiện sự ăn năn hối lỗi, còn quanh co nguy hiểm cho hành vi phạm tội của mình. Nên cần xử phạt mức án phù hợp đối với bị cáo để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Do bị cáo đã rời bỏ địa phương không cư trú tại nơi đăng ký theo xác nhận của Công an phường T, quận N, thành phố Cần Thơ (BL 88), Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm ngày 01/4/2022 sau khi vụ việc được phát hiện và đến ngày 29/3/2024 mới tìm được đối tượng (BL 11-12); chỗ ở hiện nay của bị cáo không ổn định, không đăng ký và không được cơ quan chức năng quản lý nên cần áp dụng biện pháp ngăn chặn để đảm bảo thi hành án.

[7] **Về tang vật:** Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng là đúng cần ghi nhận. Cụ thể trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu đỏ, đen; biển số 65P2-9693; số máy 52FMH000789, số khung H8UM6A000789 (đã qua sử dụng) cho ông Nguyễn Văn N1 theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/4/2024 (BL 19 - 20).

[8] **Về trách nhiệm dân sự:** tại phiên tòa hôm nay, người liên quan Phạm Đình S và bị cáo Lý Trung Minh H đã tự thỏa thuận bồi thường như sau: Khi nhận xe tang vật trên ông S không biết tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, sau đó đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an. Nên số tiền bị cáo còn nợ 6.000.000 đồng, ông S yêu cầu bị cáo bồi thường, bị cáo cũng đồng ý. Xét đây là tự nguyện thỏa thuận của đương sự, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên chấp nhận.

Về thời gian và phương thức thi hành án: thuộc thẩm quyền của Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng nên Hội đồng xét xử không điều chỉnh.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Lý Trung Minh H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 48, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lý Trung Minh H **12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn phạt tù tính từ **ngày 17/3/2025**.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc: ông Nguyễn Văn N1 đã nhận lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAND, màu đỏ, đen; biển số 65P2-9693; số máy 52FMH000789, số khung H8UM6A000789 (đã qua sử dụng) theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 17/4/2024 (BL 19 - 20).

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận tại tòa, buộc bị cáo Lý Trung Minh H có nghĩa vụ hoàn trả số tiền là **6.000.000 đồng** (Sáu triệu đồng) cho người liên quan Phạm Đình S khi án có hiệu lực.

Thời hạn và phương thức thi hành: do Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng điều chỉnh.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo và người liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND. TP/ Cần Thơ.
- VKSND.Q.Cái Răng.
- Trại giam, Công an Q. Cái Răng.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

THÁI MỸ NHUNG

Trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 920012000244 do Sở GTVT TP Cần Thơ cấp ngày 18/9/2018 (bản chính) cho bị cáo sau thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/3/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN MINH CHƠN DƯƠNG THÚY HÀ THÁI MỸ NHUNG